

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT DUYỆT MỨC ĐỘ KHUYẾT  
CỦA HỘI ĐỒNG XÁC ĐỊNH DẠNG TẬT, MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT**

*Kèm theo thông báo số /TB - UBND ngày 09/10/2026*

| TT | Họ Và Tên       | Năm Sinh    | Giới tính | Số CCCD       | Địa chỉ    | Chia theo mức độ khuyết tật |      |     |                                                                |  |                     | Dạng KT | Ghi chú |
|----|-----------------|-------------|-----------|---------------|------------|-----------------------------|------|-----|----------------------------------------------------------------|--|---------------------|---------|---------|
|    |                 |             |           |               |            | Đặc biệt nặng               | Nặng | Nhẹ |                                                                |  |                     |         |         |
| 1  | Nguyễn Ngọc Hải | 05/12/2018  | Nam       | 034218000115  | Tổ 05      |                             | X    |     | Rối loạn phổ tự kỷ, chậm phát triển trí tuệ nặng               |  | Trí Tuệ             |         |         |
| 2  | Đinh Thị Hà     | 26/01/1980  | Nữ        | 034180014027  | Tổ 06      | X                           |      |     | Hưởng con đẻ CDHH đề nghị Người chăm sóc                       |  | Vận động            |         |         |
| 3  | Bùi Thị Định    | 01/01/1938  | Nữ        | 034138000597  | Tổ 07      | X                           |      |     | Hưởng tuất liệt sĩ đề nghị chăm sóc                            |  | Vận động            |         |         |
| 4  | Nguyễn Thị Tý   | 01/01/1930  | Nữ        | 034130004919  | Tổng Văn   |                             | X    |     | Hưởng tuất liệt sĩ đề nghị chăm sóc                            |  | Vận động            |         |         |
| 5  | Phạm Thị Nguyệt | 12/05/1965  | Nữ        | 034165011077  | Tổ 04 - KB | X                           |      |     | Ung thư vú di căn gan, xương , não                             |  | Vận động            |         |         |
| 6  | Ngô Xuân Thành  | 12/010/1955 | Nam       | 034055001501  | Tổ 01 - KB |                             | X    |     | Đang hưởng CDHH đề nghị chăm sóc                               |  | Vận động            |         |         |
| 7  | Võ Đình Quy     | 12/03/1948  | Nam       | 0342048000028 | Tổ 8       |                             | X    |     | Viêm phổi, nhồi máu não,đái tháo đường típ 2                   |  | Vận động            |         |         |
| 8  | Đặng Ngọc Hoàng | 27/09/1973  | Nam       | 034073000991  | Vận động   | Giám định Y khoa            |      |     | Rối loạn khí sắc( cảm xúc) thực tổn                            |  | Thần kinh, tâm thần |         |         |
| 9  | Trần Thị Cù     | 05/01/1945  | Nữ        | 036145008749  | Tổ 6       |                             | X    |     | Đột quy, đái tháo đường típ 2, mất ngủ thực tổn, tăng huyết áp |  | Vận động            |         |         |

12